

**Mẫu số 03: Quyết định phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-BNNMT

....., ngày tháng năm 20..

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với(Tên khoáng
sản)..... tại khu vực (mỏ) thuộc(tên cấp xã).....,(tên cấp tỉnh).....**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản, được
sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số/2026/NĐ-CP ngày tháng.....
năm..... của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số/2025/TT-BNNMT ngày thángnăm của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm
năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định,
phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả;
mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng
sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung một
số điều tại Thông tư số/2026/TT-BNNMT ngày tháng năm của Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân
dân tỉnh (thành phố).... ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh (thành
phố).....;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số/GP-BNNMT ngày tháng năm
..... của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với(Tên khoáng sản)..... tại khu vực (mỏ) thuộc(tên cấp xã).....,(tên cấp tỉnh)..... như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền:.....

2. Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp đến thời điểm điều chỉnh⁷:

Năm 20...	Năm 20..	Năm 20...		Năm 20...

3. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các năm còn lại⁸:

a) Trữ lượng (khối lượng) khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Q):
.....

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G):.....

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R):.....

d) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn phải nộp⁹:.....

đ) Tổng số lần còn nộp¹⁰:

e) Số tiền nộp hàng năm (T_{hn})¹¹:.....

Năm 20...	Năm 20..	Năm 20...		Năm 20...

g) Thời gian nộp bắt đầu từ năm đến năm

Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật.

Điều 2.(Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền)..... có trách nhiệm nộp tiền theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - UBND tỉnh (thành phố)... (để phối hợp);
 - Các Vụ: Kế hoạch - Tài chính; Pháp chế;
 - Cục Thuế (để phối hợp);
 - Thuế tỉnh (thành phố).....(để phối hợp);
 - ...*(Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền)*.... (để thực hiện);
 - Lưu: HS, VT, ĐCKS.
-

⁷ Lấy theo số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản quyết toán hàng năm

⁸ Tính tại thời điểm chốt sản lượng quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

⁹ Tính từ thời điểm chốt sản lượng quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

¹⁰ Tính từ thời điểm chốt sản lượng quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

¹¹ Chỉ áp dụng trong trường hợp số lần còn nộp lớn hơn 1 lần